

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 15BCF/QNS/2019

**BÁNH KEM XÓP
HƯƠNG VANI-WALYLS**

2019

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 15BCF/QNS/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi - QNS

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Điện thoại: 0255.3726110 - 0255.8567171;

Fax: 0255.3822843 - 0255.3811274.

E-mail: info@qns.com.vn; biscafun@vnn.vn

Mã số doanh nghiệp: 4300205943

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: BÁNH KEM XÓP HƯƠNG VANI-WALYS

2. Thành phần:

Bột mỳ, đường, chất béo (dầu cọ, shortening), chất giữ ẩm (420i), tinh bột bắp, sữa đặc, chất tạo xốp (500ii, 503ii), chất nhũ hoá (322i), muối, hương thực phẩm tổng hợp (vani).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

- Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên bao bì sản phẩm.

4. Chất liệu bao bì và quy cách bao gói:

4.1 Chất liệu bao bì:

Bánh được đóng gói từng cái một bằng giấy OPP20/MCPP25. Các gói bánh được đựng trong hộp giấy cứng hoặc túi PE, đảm bảo các yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT.

Hộp bánh hoặc túi PE được đựng trong thùng carton với khối lượng thích hợp.

4.2 Quy cách bao gói:

- Sản phẩm được đóng trong các loại bao bì với khối lượng tịnh:

200 g, 220 g, 250 g, 288 g, 300 g, 360 g, 400 g, 440 g...

- Tùy theo nhu cầu của thị trường trọng lượng gói bánh có thể thay đổi cho phù hợp.



- Sản phẩm được đóng gói phù hợp theo Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất tại Việt Nam

Sản phẩm của Nhà máy Bánh kẹo Biscafun - Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.

Địa chỉ: Số 02 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy định của các văn bản kỹ thuật:

- Quyết định số: 46/2007/QĐ-BYT, ngày 19/12/2007: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

2. Tiêu chuẩn sản phẩm của nhà sản xuất số: TCCS 15:2019/BCF-QNS

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 5 năm 2019.

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY *Nguyễn Thành Đăng*



Nguyễn Thành Đăng

CREAM WAFER

Vanillin flavor



THÀNH PHẦN:

Bột mỳ, đường, chất béo (dầu cọ, shortening), chất giữ ẩm (420i), tinh bột bắp, sữa đặc, chất tạo xốp (500ii, 503ii), chất nhũ hóa (322i), muối, hương thực phẩm tổng hợp (vani).

INGREDIENTS:

Wheat flour, sugar, fats (palm oil, shortening), humectant (420i), corn starch, condensed milk, leavening agents (500ii, 503ii), emulsifier (322i), salt, artificial flavor (vanillin).

Khuyến cáo: Không dùng cho người mẫn cảm hoặc dị ứng với các thành phần kể trên.

CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG CHỦ YẾU (MAIN QUALITATIVE TARGETS):

Độ ẩm ≤ 5% khối lượng

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

Sản phẩm chỉ được sử dụng khi bao bì còn nguyên vẹn, không sử dụng khi bao bì bị rách, hở, có mùi vị lạ hay quá hạn sử dụng.

Product is only used while the packing is undamaged, not use while the packing is open, torn and having unusual taste and smell or over expiry date.

WALYS

NGON HƠN VỚI KEM VANI



BÁNH KEM XỐP

Hương Vani

Khối lượng tịnh: 200 g

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Hùng



Sản xuất tại:
NHÀ MÁY BÀNH KEO BISCAFUN
KCN Quảng Phú - 02 Nguyễn Chi Thanh, TP. Quảng Ngãi,
Tỉnh Quảng Ngãi - VIỆT NAM.
Manufactured by:
BISCAFUN CONFECTIONERY FACTORY
Quang Phu Industrial Park - 02 Nguyen Chi Thanh street,
Quang Ngai City, Quang Ngai Province - VIETNAM.

Tel: (84) 0255 3822 153 - Fax: (84) 0255 3811 274
Email: biscafun@vnn.vn - Web: <http://www.biscafun.com.vn>

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời
Keep in dry and cool place, avoid from direct sunlight
NSX và HSD: Xem trên bao bì

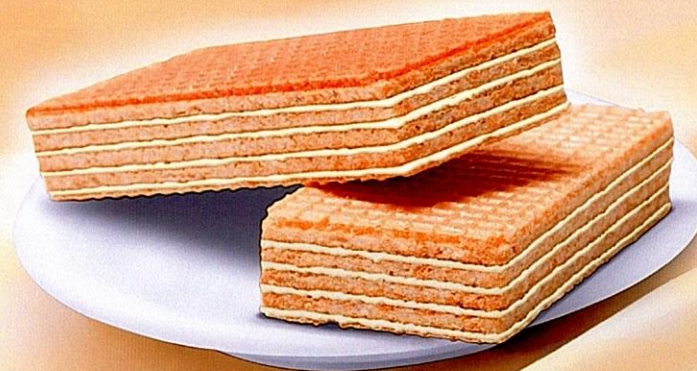


NUTRITION FACTS

Serving Size:	100g
Servings per container:	
Amount per Serving	
Calories 344	Calories from Fat: 320k
% Daily Value*	
Total Fat 33.6g	54.7%
Total Carbohydrate 52.1g	17.3%
Protein 3.11g	
Vitamin A 0%	Vitamin C 0%
Calcium 0%	Iron 0%
* Percent Daily Values are based on a 2,000calories diet. Your daily values may be higher or lower depending on your calories needs.	
Total Fat	Calories
Less than 65g	80g
Total Fat	Less than 25g
Cholesterol	Less than 350mg
Sodium	Less than 2,400mg
Total carbohydrate	300g
Dietary fiber	25g
Calories per gram	
Fat 9	Carbohydrate 4
	Protein 4

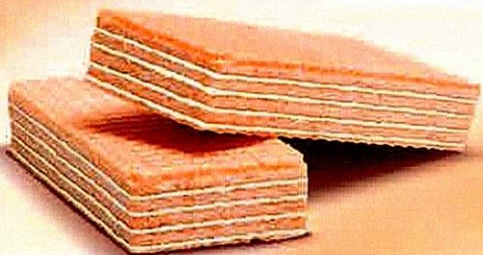
WALYS

MORE DELICIOUS WITH VANILLIN CREAM



WALYS

NGON HƠN VỚI KEM VANI



BiscaFun

WALYS

NGON HƠN VỚI KEM VANI



NEW

BÁNH KEM XỐP
Hương Vani

Khối lượng tịnh: 288 g (16 cái x 18 g)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Mai Văn Hùng
Mai Văn Hùng

BiscaFun



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
 NHÀ MÁY
 BÁNH KEO
BISCAFUN
 CHI NHÁNH
 CÔNG TY CỔ PHẦN
 ĐƯỜNG
 QUẢNG NGÃI
 T. QUẢNG NGÃI - T. QUẢNG NGÃI
Mai Văn Hùng

BiscaFun

WALYS

MORE DELICIOUS WITH VANILLIN CREAM



Net Wt: 288 gr (16 pcs x 18 gr)

NEW

THÀNH PHẦN: Bột mỳ, đường, chất béo (lardo, shortening), chất gelatin (E201), tinh bột bắp, sô đê, chất tạo xốp (E501, S01A), chất nhũ hóa (E320), muối, hương thực phẩm tổng hợp (vanilla).

INGREDIENTS: Wheat flour, sugar, fats (palm oil, shortening), leavenant (E200), corn starch, condensed milk, leavening agents (S001, S031), emulsifier (E221), salt, artificial flavour (vanilla).

Khuyến cáo: Không dùng cho người mắc căn hoặc dị ứng với các thành phần kể trên.

Hướng dẫn sử dụng:
 Sản phẩm chỉ được sử dụng khi bao bì còn nguyên vẹn, không sử dụng khi bao bì bị rách, hư hỏng hoặc bị thay đổi hình dáng.
 Product is only used while the packing is undamaged, not use while the packing is open, torn and having unusual taste and smell or over expiry date.

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.
 Keep in dry and cool place, avoid from direct sunlight.

NSX và HSD: Xem trên bao bì



CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG (Main qualitative targets)
 - Độ ẩm (Moisture): ... s 5% Khối lượng



Nutrition Facts

Serving Size 100g		Percent Daily Values are based on a 2,000 calorie diet. Your daily values may be higher or lower depending on your calorie needs.	
Serving Per Container :		Calories 2,000 2,500	
Amount Per Serving		Total Fat	Less than 60g 80g
Calories: 558	Calories from Fat: 320.4	Sat Fat	Less than 20g 25g
	% Daily Value*	Cholesterol	Less than 300mg 300mg
Total Fat	35.6g 54.7%	Sodium	Less than 2,400mg 2,400
Total Carbohydrate	32.1g 17.37%	Total Carbohydrate	300g 375g
Fiber	1.11g	Dietary Fiber	25g 35g
* Vitamin A	0%	* Vitamin C	0%
* Calcium	0%	* Iron	0%
		Calories per gram :	
		Fat 9	Carbohydrate 4
		Protein	4

BiscaFun

Sản xuất tại:
 NHÀ MÁY BÁNH KEO BISCAFUN: KCN Quảng Phú - 02 Nguyễn Chí Thanh - TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi - VIỆT NAM.

Manufactured by:
 BISCAFUN CONFECTIONERY FACTORY: Quảng Phú Industrial park - 02 Nguyễn Chí Thanh street, Quảng Ngãi City, Quảng Ngãi Province - VIET NAM.

Tel: (84) 0255 3822 153 Fax: (84) 0255 3811 274
 Email: biscafun@vn.vn Web: http://www.biscafun.vn



Số/Nº: 360R- K8/ 1295/KT2-HC2

Ngày/Date of issue: 23/04/2019

Trang/Page: 1/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu/Name of sample: **BÁNH KEM XÓP HƯƠNG VANI- WALYS**
- Ký hiệu mẫu/Mark of sample:
- Số lượng mẫu/Quantity: 01
- Tình trạng mẫu/State of sample: Mẫu nguyên hộp giấy khoảng 360g
- Khách hàng/Client: NHÀ MÁY BÁNH KẸO BISCAFUN - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
- Địa chỉ/Address: KCN Quảng Phú, 02 Nguyễn Chí Thanh, TP. Quảng Ngãi, Việt Nam
- Ngày nhận mẫu/Date of receiving: 21/03/2019
- Ngày thử nghiệm/Date of testing: từ ngày/from: 21/03/2019 đến ngày/to: 12/04/2019
- Kết quả thử nghiệm/Test results:

TT/ Item	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH/ Test property, unit	PHƯƠNG PHÁP THỬ/ Test method	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ Test result
1	Độ ẩm g/100g	TCVN 4069:2009	1,12
2	Carbohydrate g/100g	TCVN 4594:1988	52,1
3	Hàm lượng Lipid g/100g	TCVN 4072:2009	35,6
4	Hàm lượng Protein g/100g	FAO 14/7	3,11
5	Năng lượng Kcal/100g	KT2.K2.TN-06/TP	558
6	Aflatoxin B1 µg/kg	AOAC 991.31(2012)	KPH (MDL = 0,5)
7	Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2) µg/kg	AOAC 991.31(2012)	KPH (MDL = 1,0)
8	Ochratoxin A µg/kg	AOAC 2000.09(2012)	KPH (MDL = 0,5)
9	Deoxynivalenol µg/kg	KT2.K8.TN-07/S	KPH (MDL = 150)
10	Zearalenone µg/kg	KT2.K8.TN-07/S	KPH (MDL = 5,0)
11	Tổng số vi sinh vật hiếu khí µg/kg	TCVN 4884-1:2015	80
12	Coliforms CFU/g	TCVN 6848:2007	KPH (< 10)
13	E.coli MPN/g	TCVN 6846:2007	KPH (< 3)
14	Clostridium perfringens CFU/g	TCVN 4991:2005	KPH (< 10)

KT2.QT.30/B.05/02.04.2019



Số/Nº: 360R- K8/ 1295 /KT2-HC2

Ngày/Date of issue: 23/04/2019

Trang/Page: 2/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

TT/ Item	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH/ Test property, unit	PHƯƠNG PHÁP THỬ/ Test method	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ Test result
15	<i>Bacillus cereus</i> CFU/g	TCVN 4992:2005	KPH (< 10)
16	<i>Staphylococcus aureus</i> CFU/g	TCVN 4830-1:2005	KPH (< 10)
17	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc CFU/g	TCVN 8275-2:2010	KPH (< 10)

Ghi chú/Notes:

- KPH: không phát hiện/Not detectable;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng gửi/The test results are valid only for the received sample from client;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample, mark, client and address are named by client's requirements;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2/This Test report not be reproduced except in full without the written approval of QUATEST 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả/QUATEST 2 is disclaimer when the information is supplied by the customer and can affect the validity of results.
- ⚠ (NA): Phép thử chưa được BoA công nhận/Test method is not accredited by BoA.
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp/ Method Detection Limit.
- MQL: Giới hạn định lượng của phương pháp/ Method Quantification Limit.
- Phiếu kết quả này thay thế Phiếu kết quả số 360-K8/1295/KT2-HC2, ngày 12/04/2019/This Test report replace the Test report Nº 360-K8/1295, date of issue 12/04/2019.

PHỤ TRÁCH PHÒNG KỸ THUẬT 8
Head of Technical Division 8


Đặng Tuấn Kiệt

KT. GIÁM ĐỐC
Director



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hữu Trung

KT2.QT.30/B.05/02.04.2019

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)



GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ thống Quản lý An toàn Thực phẩm của

NHÀ MÁY BÁNH KẸO BISCAFUN - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn

TCVN ISO 22000:2007 / ISO 22000:2005

Phạm vi được chứng nhận: Sản xuất bánh quy, bánh mềm phủ sôcôla, bánh bông lan, bánh kem xốp, kẹo cứng, kẹo mềm

Số Giấy chứng nhận: HA 355.16.CIV

Hiệu lực Giấy chứng nhận: Từ ngày 07/11/2016 đến ngày 06/11/2019

Ngày chứng nhận lần đầu: 07/11/2016



TỔNG CỤC TRƯỞNG
Tổng cục TCĐLCL

ThS. Trần Văn Vinh

CHỦ TỊCH
Hội đồng Chứng nhận

TS. Phạm Hồng



ThS. Phạm Lê Cường

QUACERT – 8 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam.

Hiệu lực của Giấy chứng nhận này có thể được kiểm tra tại www.quacert.gov.vn và www.jas-anz.org/register